

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2010

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2009

Ban kiểm soát xin báo cáo tình hình hoạt động và kết quả kiểm soát của ban trong năm 2009 với đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

A/ XÁC NHẬN KẾT QUẢ VÀ SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2009:

Qua công tác kiểm tra thực tế chứng từ và sổ sách do Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship trình, Ban kiểm soát đã thống nhất với các số liệu trong báo cáo tài chính năm 2009 của công ty lập với các chỉ tiêu chính sau (tính đến 31/12/2009):

a/ Về kết quả hoạt động SXKD năm 2009 :

*Về doanh thu: Doanh thu được xác định đúng theo chuẩn mực kế toán cụ thể:

- Tổng doanh thu vận tải và dịch vụ: 659.383.278.902 đồng
- Trong đó : + Doanh thu sản xuất chính : 567.559.598.840 đ
- + Doanh thu dịch vụ : 91.823.680.062 đ
- Doanh thu hoạt động tài chính : 43.677.067.944 đồng
- Thu nhập khác : 14.142.935.974 đồng

*Về các khoản chi phí liên quan đến giá thành SXKD: Các chi phí sản xuất đã được phân bổ và hạch toán theo chuẩn mực kế toán, với số liệu cụ thể:

- Tổng chi phí : 691.892.248.417 đồng
- Trong đó : + Chi phí trực tiếp : 623.027.543.602 đ
- + Chi phí bán hàng: 13.286.141.908 đ
- + Chi phí quản lý : 25.288.149.762 đ
- + Chi phí tài chính : 30.122.861.782 đ
- + Chi phí khác : 167.551.363 đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 25.311.034.403 đ
- Thuế TNDN : 5.357.502.816 đ
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 19.953.531.587 đ

*Về thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách và các khoản phải nộp khác : Nộp nghĩa vụ thuế đầy đủ theo quy định cụ thể:

- Số còn phải nộp đầu năm : 1.734.528.334 đ
- Thuế phải nộp trong năm : 15.383.213.170 đ
- Thuế đã nộp trong năm : 11.892.488.738 đ
- Số còn phải nộp : 5.225.252.766 đ

Công ty đã chấp hành và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trong năm đã nộp các khoản thuế theo quy định và số thuế còn phải nộp 5.225.252.766 đồng.

*Về việc thanh toán công nợ : việc thanh toán cơ bản đảm bảo theo tiến độ, tuy nhiên vẫn còn một số khoản nợ chậm trả trong hoạt động kinh doanh dịch vụ.

b/ Về bảo toàn vốn và trích lập các quỹ :

- Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2009 là : 310.817.279.113 đ tăng 5,66%

- Tổng tài sản tại 31/12/2009 là : 1.073.169.718.829 đ tăng 54,19 %

- Trích lập các quỹ đúng điều lệ công ty và quyết định của đại hội cổ đông, tính đến 31/12/2009 các quỹ đã trích lập được là :

+ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất : 64.244.999.415 đ

+ Quỹ dự phòng tài chính : 7.681.887.070 đ

+ Lợi nhuận chưa phân phối : 41.200.224.714 đ

c/ Về việc ghi chép sổ sách kế toán và lưu trữ hồ sơ:

- Sổ sách kế toán được ghi chép phản ánh kịp thời, rõ ràng, chính xác và bảo quản tốt. Các nghiệp vụ kế toán được thực hiện theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt nam.

III/ Đánh giá qua công tác kiểm tra :

1/ Về kết quả SXKD của năm 2009 : Sản xuất gặp nhiều khó khăn, doanh thu đạt 659.3 tỷ đồng = 101,38 % chỉ tiêu được giao, giảm 26,7% so với 2008 trong đó SX chính giảm 28,26 %. Lợi nhuận trước thuế đạt 25,311 tỷ đồng vượt với chỉ tiêu cả năm do Đại hội đồng cổ đông giao 26.55% (bằng 31,03 % so với 2008).

2/ Về công tác bảo toàn vốn :

Công tác bảo toàn vốn của công ty qua quá trình hoạt động được đảm bảo. Tính với số đầu năm tài sản cố định tăng 76,85 %, các khoản đầu tư tài chính dài hạn đã được trích dự phòng giảm giá phù hợp, đã hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu 2,7 tỷ đồng, các khoản phải thu giảm 34,08%, không phát sinh các khoản nợ khó đòi.

Một số kiến nghị của ban kiểm soát thông qua việc kiểm tra kết quả SXKD năm 2009:

SXKD chính của công ty do tình trạng khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế nên gặp nhiều khó khăn, mặc dù đã cố gắng khắc phục nhưng vẫn bị lỗ 8,25 tỷ đồng. Hoạt động của 2 XN và các hoạt động dịch vụ khác trong công ty tuy cũng có khó khăn nhưng đã từng bước ổn định và đã đóng góp hơn 5 tỷ lợi nhuận vào kết quả chung. Vì vậy trong năm tới cần tiếp tục phát triển về quy mô và tăng cường nâng cao chất lượng khai thác các dịch vụ này để tăng thêm hiệu quả kinh tế. Đồng thời tiếp tục có kế hoạch mua và bán đối với đội tàu để nâng cao chất lượng phương tiện và phát triển, ổn định sản xuất.

B/ VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH TRONG ĐIỀU LỆ, THỰC HIỆN CÁC QUY CHẾ TRONG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT :

I/ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và phê duyệt các phương án đầu tư phát triển đội tàu, phương án mở rộng hoạt động dịch vụ bãi container Đông hải, phương án sản xuất kinh doanh, các bổ xung về quy chế trong các lĩnh vực quản lý và tổ chức vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, thông qua phương án nhân sự để ổn định bộ máy tổ chức tạo điều kiện để Ban điều hành hoạt động và làm tốt nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã thống nhất phê duyệt phương án phát triển đội tàu năm 2009 cụ thể đồng ý để bán 01 Hùng vương 01, mua 02 tàu và

hoàn thành việc tiếp nhận 01 tàu trong chương trình mua tàu của năm 2008 bằng tiền vay ngân hàng. Thông qua đề xuất đầu tư phát triển thêm 1.300 m² bãi container Đông hải — Hải phòng. Kịp thời chỉ đạo giải quyết các công tác đột xuất lớn trong quản lý và khai thác đội tàu tránh tổn thất cho doanh nghiệp. Thường xuyên quan tâm chú trọng công tác an toàn trong hoạt động SXKD, đẩy mạnh công tác đào tạo và đào tạo lại để nâng cao chất lượng đội ngũ sỹ quan thuyền viên đảm bảo chất lượng hoạt động sử dụng và khai thác phương tiện đảm bảo an toàn về hàng hoá, phương tiện và con người.

II/ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH :

Trong hoàn cảnh suy thoái kinh tế, sản xuất và thị trường có nhiều biến động, hàng hoá vận chuyển khan hiếm và giá cước giảm mạnh, hoạt động SXKD của công ty gặp rất nhiều khó khăn, nên ngay từ ngày đầu Ban điều hành đã chủ động xây dựng phương án triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh chính và các hoạt động sản xuất khác để cố gắng duy trì và ổn định sản xuất.

Trong điều hành hoạt động SXKD Ban điều hành đã bổ xung nhân sự để ổn định tổ chức, thường xuyên giám sát và chỉ đạo các phòng, ban chức năng, các chi nhánh, các xí nghiệp, đơn vị để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong các lĩnh vực tìm kiếm nguồn hàng đảm bảo đủ hàng cho đội tàu, tập trung khai thác đội tàu và tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động vận tải, giải quyết kịp thời các vướng mắc của sản xuất hạn chế các chi phí phát sinh và giảm thiểu thiệt hại góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh; Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ của hai XN dịch vụ trong các lĩnh vực vận tải , xếp dỡ và dịch vụ kho bãi; Tăng cường công tác quản lý và khai thác kỹ thuật đội tàu trong vận hành, bảo dưỡng bảo quản và sửa chữa; Tăng cường công tác quản lý và cung ứng nhiên liệu, vật tư để đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả. Tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống ISM và ISPS trong thực tế quản lý điều hành và hoạt động SXKD. Chỉ đạo tăng cường nhân lực và các đoàn công tác phía nam để đáp ứng công tác kinh doanh và phục vụ đội tàu tại khu vực trọng điểm của công ty, đồng thời làm tốt công tác ổn định tư tưởng của người lao động trước những khó khăn của sản xuất và đời sống. Thường xuyên chú trọng việc đào tạo nâng cấp chuyên môn các chức danh, tuyển chọn và tuyển dụng bổ xung lực lượng lao động phù hợp với yêu cầu và nhu cầu về lao động của công ty. Đồng thời quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, sỹ quan thuyền viên.

Trong lĩnh vực đầu tư phát triển sản xuất, Ban điều hành đã tổ chức thực hiện hoàn thành việc tiếp nhận tàu theo hợp đồng mua 01 tàu của năm 2008 và tiếp tục mua 02 tàu theo kế hoạch năm 2009 đã được HĐQT phê duyệt bằng vốn vay với tổng trọng tải 76.116 DWT, đồng thời đã bán được 01 tàu (Hùng vương 01 trọng tải 4.747 DWT) trong chương trình chào bán 02 tàu cũ khai thác kém hiệu quả, đưa tổng trọng tải của đội tàu tăng 71.369 DWT = 44,53%. Tiếp tục việc mở rộng 1.300 m² để hoàn thiện bãi container Đông hải đồng thời chỉ đạo tính toán phương án kinh doanh và trang thiết bị của bãi để đẩy mạnh khai thác có hiệu quả.

III/ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

Ban kiểm soát, đã định kỳ thực hiện công tác kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong điều lệ, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị , tham gia đóng góp ý kiến xây dựng để Hội đồng quản trị và Ban điều hành có thêm ý kiến về các kết quả của hoạt động sản xuất kinh doanh và những khó khăn thuận lợi trong sản xuất.

Trong năm hoạt động 2009, Ban kiểm soát đã có kế hoạch và lịch làm việc báo cáo HĐQT phê duyệt và đã thực hiện 3 kỳ kiểm tra báo cáo tài chính của công ty. Mỗi lần kiểm tra Ban kiểm soát đều lập biên bản xác nhận kết quả kiểm tra, các nhận xét đánh giá, các kiến nghị và lập báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Qua các kỳ kiểm tra Ban kiểm soát đã thống nhất các số liệu trong báo cáo tài chính, đồng thời thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, quy chế và quy định của công ty, kiểm tra chặt chẽ các hồ sơ chứng từ trong hạch toán kế toán.

Trong năm 2010 sẽ tiếp tục các công tác kiểm tra kiểm soát tài chính thường kỳ theo quy định. Ngoài ra Ban kiểm soát dự kiến sẽ tổ chức kiểm tra theo từng chuyên đề về việc thực hành tiết kiệm trong hoạt động sản xuất vận tải cụ thể.

Trên đây là báo cáo hoạt động công tác kiểm soát năm 2009, Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Tô Hanh

